

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ C
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Trà C, ngày 12 tháng 11 năm 2021

Số: 77/2021/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2021. Về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn L, sinh năm 1952

Địa chỉ: Ấp Chợ T, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Trần Văn L: Ông Trần Phú L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Chòm Ch, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 16/6/2021).

- *Bị đơn:* 1. Ông Tạ Văn V, sinh năm 1970

2. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Ấp Tr, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Huỳnh Thị Tuyết O, sinh năm 1952

Địa chỉ: Ấp Chợ Tr, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị Tuyết O: Ông Trần Phú L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp Chòm Ch, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh (văn bản ủy quyền ngày 10/7/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trầm Phú L là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trầm Văn L và bị đơn ông Tạ Văn V, bà Nguyễn Thị Ng thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Tạ Văn V, bà Nguyễn Thị Ng đồng ý chuyển quyền sử dụng đất cho ông Trầm Văn L diện tích đất 237m² loại đất trồng cây lâu năm khác (LNK), thuộc một phần của thửa 619, tờ bản đồ số 7, đất tọa lạc tại ấp C, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh có tổng diện tích 706m² và ông Trầm Văn L được trực tiếp sử dụng toàn bộ tài sản (các loại cây cối) có trên diện tích đất 237m². (Kèm theo biên bản xem xét thẩm định ngày 11/10/2021)

* Phần đất diện tích 237m² có tứ cận như sau (có trích lục bản đồ địa chính kèm theo):

- + Phía Đông: Giáp thửa 158, có kích thước 6,9m
- + Phía Tây: Giáp đường nhựa, có kích thước 6,9m
- + Phía Nam: Giáp thửa 618, có kích thước 33,9m
- + Phía Bắc: Giáp phần còn lại của thửa 619, có kích thước 35,1m

Nguyên đơn ông Trầm Văn L có trách nhiệm giao lại cho bên bị đơn ông Tạ Văn V, bà Nguyễn Thị Ng tổng số tiền 283.000.000đ (*Hai trăm tám mươi ba triệu đồng*) và các bên đã giao nhận xong.

Giao nguyên đơn ông Trầm Văn L và bị đơn ông Tạ Văn V, bà Nguyễn Thị Ng đến cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Mọi chi phí thủ tục chuyển quyền sử dụng đất diện tích 237m² loại đất trồng cây lâu năm khác (LNK), thuộc một phần của thửa 619, tờ bản đồ số 7, đất tọa lạc tại ấp C, xã Phước H, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh do ông Trầm Văn L tự nguyện chịu toàn bộ.

- Về chi phí khảo sát, đo đạc:

Ông Trầm Văn L tự nguyện chịu 1.440.385đ (*Một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn ba trăm tám mươi lăm đồng*) mà ông Trầm Văn L đã nộp và chi xong nên ông Trầm Văn L không phải nộp tiếp. Ông Tạ Văn V và bà Nguyễn Thị Ng không phải chịu chi phí khảo sát đo đạc. Hoàn trả lại cho ông Trầm Văn L số tiền tạm ứng chi phí khảo sát đo đạc còn thừa 2.559.615đ (*Hai triệu năm trăm năm mươi chín nghìn sáu trăm mười lăm đồng*) theo phiếu thu ngày 12/7/2021 và nhận tại Tòa án nhân dân huyện Trà C.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trầm Văn L phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm do ông Trầm Văn L là người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Tạ Văn V và bà Nguyễn Thị Ng phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị Tuyết O do ông Trần Phú L là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền không có yêu cầu gì trong vụ án này nên không xem xét giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- CCTHA huyện Trà C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Kim Riêng